

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÁT XÁT - TỈNH LÀO CAI
Bản án số: 06/2019/HSST
Ngày: 27/02/2019

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT - TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thị Thanh Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hoàng Thị Sen.

2. Bà Trần Thị Trúc.

Thư ký phiên toà: Ông Trần Trung Kiên - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bát Xát.

Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Bát Xát tham gia phiên toà: Ông Hoàng Đức Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 27/02/2019 tại Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 04/2019/TLST - HS ngày 11/01/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2019/QĐXXST - HS ngày 15 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lý Văn S (Tên gọi khác không) - Sinh ngày 26/4/1977

Tại: Huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Thôn L , xã C, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: 5/12; Dân tộc: Giáy; Giới tính: Nam;
Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Lý A Hù (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị Hợp - Sinh năm 1933

Vợ thứ nhất: Hoàng Thị Bích - Sinh năm 1982 (đã ly hôn)

Vợ thứ hai: Trần Thị Lan - Sinh năm 1981.

Trú tại: Thôn L , xã C, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

Bị cáo có 03 con, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2012.

- Tiền án:

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 70/2013/HSST ngày 29/11/2013 của Toà án nhân dân tỉnh Lào Cai tuyên phạt bị cáo Lý Văn S 15 năm tù về tội “ Vận chuyển trái phép chất ma túy”, đến ngày 23/5/2016 Toà án nhân dân tỉnh Yên Bái ra quyết định số 16 về việc tạm đình chỉ chấp hành hình phạt tù cho người bị kết án Lý Văn S với lý do để đi chữa bệnh.

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 35/2017/HSST ngày 30/6/2017 của Toà án nhân dân huyện Bát Xát tuyên phạt bị cáo Lý Văn S 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của hai bản án là 14 (Mười bốn) năm 09 (Chín) tháng tù. Đến ngày 15/8/2017 Toà án nhân dân huyện Bát Xát ra quyết định số 01/2017/QĐ - CA về việc hoãn thi hành án phạt tù cho người bị kết án Lý Văn S thời hạn là 01 (một) năm; ngày 15/8/2018 Toà án nhân dân huyện Bát Xát ra tiếp quyết định số 01/2018/QĐ - CA hoãn thi hành án phạt tù đối với Lý Văn S thời hạn là 01 (một) năm với lý do đi chữa bệnh.

- Tiền sự: Không

Hiện bị cáo đang được áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú theo quyết định số 01 ngày 19/12/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát - Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 16/12/2018, Lý Văn S đang ở nhà thì nảy sinh ý định đi mua ma túy về sử dụng, S mang theo số tiền 705.000đ (bảy trăm linh năm nghìn đồng) đi bộ từ nhà ra quốc lộ 4D thì gặp người đàn ông tên Việt đang điều khiển xe mô tô đi ra hướng Lào Cai. Lý Văn S xin đi nhờ xe của anh Việt đến đầu cầu K thuộc phường K, thành phố Lào Cai, sau đó Lý Văn S thuê một người đàn ông chạy xe ôm không quen biết chở Lý Văn S đi theo đường quốc lộ 4E về phía phường Bắc Cường. Khi đi được khoảng 300 (ba trăm) mét S thấy người phụ nữ tên T là người đã nhiều lần S mua ma túy của người này, S bảo người xe ôm dừng xe cách T khoảng 15 (mười năm) mét rồi đi bộ lại gần. Khi T nhìn thấy S liền đứng dậy hỏi “mua bao nhiêu, mấy cái” S nói “mua 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng)” rồi đưa tiền cho T, T nhận tiền rồi lấy 01 (một) gói nilon màu hồng bên trong là gói giấy màu trắng có ma túy đưa cho S, S nhận gói ma túy cho vào túi áo khoác trước ngực phía trong bên trái đang mặc và quay lại chỗ người xe ôm đang đứng đợi. S bảo người xe ôm chở quay lại chỗ cũ và trả cho người xe ôm 5000đ (năm nghìn đồng). Sau đó, S tiếp tục đi nhờ xe của một người đàn ông không quen biết về nhà và chia nhỏ số ma túy vừa mua được thành 24 (hai mươi bốn) phần nhỏ và dùng mảnh giấy đã xé sẵn gói lại còn một ít ma túy S đã sử dụng hết. Sử dụng ma túy xong S cho 08

(tám) gói vào túi nilon màu trắng giấu ở ngăn bàn uống nước, 03 (ba) gói ở ngăn bàn máy khâu trong phòng khách và cất 13 (mười ba) gói ma túy vào trong 01 (một) túi nilon màu trắng và cho trong túi áo khoác trước ngực phía trong bên phải đang mặc. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, khi S đang đi bộ ra hướng cổng trào thuộc thôn L, xã C, huyện Bát Xát thì bị tổ công tác Công an huyện phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong túi áo khoác trước ngực phía trong bên phải đang mặc 01 (một) túi nilon màu trắng bên trong có 13 (mười ba) gói, gồm 12 (mười hai) gói giấy nhiều màu sắc (loại giấy lịch) và 01 (một) gói nilon bên trong là lớp giấy trắng trong cả 13 gói đều chứa chất bột khô màu trắng, vón cục (Lý Văn S khai nhận là hêrôin). Cùng ngày Công an huyện Bát Xát đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lý Văn S, thu giữ tại ngăn bàn uống nước ở tại phòng khách của gia đình 01 (một) gói nilon màu trắng, bên trong có 08 (tám) gói giấy có nhiều màu sắc, trong cả 08 (tám) gói đều có chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục; thu tại ngăn để chỉ trên bàn máy khâu 03 (ba) gói giấy có nhiều màu sắc, trong cả 03 (ba) gói đều chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục. Lý Văn S khai nhận số ma túy này S mua về để sử dụng.

Tại Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định ngày 17/12/2018 giữa Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát đã xác định: Bì M: 01 túi nilon màu trắng bên trong có 13 gói giấy gồm 12 gói giấy nhiều màu sắc (loại giấy lịch) và 01 gói nilon bên trong là lớp giấy trắng, trong cả 13 gói đều có chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục. Tổng khối lượng là 0,89g trích mẫu 0,08g còn lại 0,81 gam hoàn trả cơ quan trung cầu giám định; Bì M1: 01 túi nilon màu trắng bên trong có 08 gói giấy nhiều màu sắc (loại giấy lịch), trong cả 08 gói đều có chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục. Tổng khối lượng là 0,41g trích mẫu 0,03g còn lại 0,38 gam hoàn trả cơ quan trung cầu giám định; Bì M2: 03 gói giấy nhiều màu sắc (loại giấy lịch), trong cả 03 gói đều có chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục. Tổng khối lượng là 0,16g trích mẫu 0,03 còn lại 0,13 gam hoàn trả cơ quan trung cầu giám định.

Tại bản kết luận giám định số 22 ngày 18/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai đã kết luận: Bì M: 0,89g, Bì M1: 0,41g và Bì M2: 0,16g chất bột khô, màu trắng, vón cục gửi đến giám định là loại chất ma túy Heroine (Hêrôin)

Tại phiên toà bị cáo Lý Văn S khai nhận ngày 16/12/2018 tại khu vực đầu cầu K, S đã mua 01 gói Hêrôin có trọng lượng là 1,46 gam của một người phụ nữ tên T với giá là 700.000đ với mục đích về để sử dụng ngoài ra không có mục đích nào khác.

Bản cáo trạng số 04/CT - VKS ngày 10/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát đã truy tố bị cáo Lý Văn S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo Lý Văn S đã khai nhận tội, bị cáo đã mua 01 gói Hêrôin với giá là 700.000đ với mục đích về để sử dụng ngoài ra không có mục đích nào khác. Hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh theo bản cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 56 Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Lý Văn S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” xử phạt bị cáo với mức án từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù. Tổng hợp hình phạt với hai bản án bị cáo chưa chấp hành theo quy định. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu huỷ 1,32 gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định; 01 (một) bật lửa ga nhãn hiệu TANAKA, màu đỏ, đã qua sử dụng.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Bát Xát, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Lý Văn S: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận tội, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Khoảng 14 giờ ngày 16/12/2018, Lý Văn S đi ra đầu cầu K mua của một người phụ nữ tên T 01 gói Hêrôin với giá 700.000đ. Sau đó S cho gói Hêrôin vừa mua vào túi áo khoác rồi đi về nhà chia ra được 24 gói nhỏ. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày S đi bộ ra hướng cổng trào thuộc thôn L, xã C, thì bị tổ công tác của Công an huyện Bát Xát bắt quả tang cùng 13 (mười ba) gói chất bột khô màu trắng, vón cục

(Lý Văn S khai nhận là hêrô in). Cùng ngày Công an huyện Bát Xát đã ra lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lý Văn S, thu giữ 11 (tmười một) gói gói chất bột khô màu trắng, vón cục. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát đã truy tố bị cáo theo điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, không chỉ xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước mà còn gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, bị cáo có nhân thân xấu đã có 02 tiền án chưa chấp hành xong, bị cáo phạm tội trong thời gian đang được hoãn thi hành án phạt tù để đi chữa bệnh, xong bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm cho bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội. Vì vậy cần phải xét xử một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan Điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Do đó cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đang có 02 (hai) tiền án chưa chấp hành xong. Vì vậy lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa bị cáo là người lao động tự do, không có việc làm ổn định, là người sử dụng ma túy nên không có thu nhập gì. Vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo Lý Văn S 1,46 (một phẩy bốn mươi sáu) gam chất bột khô, màu trắng, vón cục; 01 (một) bật lửa ga nhãn hiệu TANAKA, màu đỏ, đã qua sử dụng.

Đối với 1,46 (một phẩy bốn mươi sáu) gam chất bột khô, màu trắng, vón cục, sau khi trích mẫu giám định còn lại 1,32 (một phẩy ba mươi hai) gam là chất Nhà nước cấm lưu hành, vì vậy cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) bật lửa ga nhãn hiệu TANAKA, màu đỏ, đã qua sử dụng, xét thấy không có giá trị về kinh tế, vì vậy cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Đối với người phụ nữ tên T đã bán Hêrôin cho Lý Văn S ngày 16/12/2018, người đàn ông tên Việt đã cho Lý Văn S đi nhờ xe ra cầu K, người đàn ông không quen biết cho S đi nhờ từ K về nhà do S không biết tên, tuổi địa chỉ cụ thể của những người này. Vì vậy Cơ quan điều tra không chứng minh làm rõ được, nên không đề cập xử lý.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Về trách nhiệm hình sự, hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Lý Văn S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lý Văn S 05 (Năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt bị cáo Lý Văn S của bản án này với thời hạn là 05 (Năm) năm tù. Bị cáo Lý Văn S chưa chấp hành của bản án số 70/2013/HSST ngày 29/11/2013 của Toà án nhân dân tỉnh Lào Cai là 12 (Mười hai) năm 03 (Ba) tháng tù và bản án số 35/2017/HSST ngày 30/6/2017 của Toà án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai là 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả ba bản án là 19 (Mười chín) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì tái niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai bên trong có: Bì M: 0,81 (không phẩy tám mươi một) gam Hêrôin; Bì M1: 0,38 (không phẩy ba mươi tám) gam Hêrôin; Bì M2: 0,13 (không phẩy mười ba) gam Hêrôin. Toàn bộ vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định. Tại các mép dán của bì niêm phong mới này có chữ ký của hai bên giao nhận và hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Trên một mặt bì có ghi “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu trong vụ Lý Văn S có hành vi phạm tội về ma túy. Phát hiện, thu giữ ngày 16/12/2018 tại thôn L, xã C, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai”.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bật lửa ga nhãn hiệu TANAKA, màu đỏ, đã qua sử dụng.

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí , lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lý Văn S phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm.

Nơi nhận:

- *TAND tỉnh*
- *VKSND tỉnh, huyện 2*
- *Công an huyện 2*
- *Phòng hồ sơ Công an tỉnh;*
- *Sở tư pháp*
- *Bị cáo 1*
- *T.H.A 3; Lưu*

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đã ký

Phạm Thị Thanh Hương

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Đăng Phạm Thị Hoà

Phạm Thị Thanh Hương

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Trung Dong Đinh Thị Hạnh

Phạm Thị Thanh Hương

Nơi nhận:

- TAND tỉnh
- VKSND huyện 2
- Công an huyện 3
- Sở tư pháp
- Bị cáo 2
- TGPL
- T.H.A 3
- Lưu

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Thị Thanh Hương

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Trung Dong

Trần Thị Yến

Phạm Thị Thanh Hương